

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2018/HS-ST

Ngày: 10/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hồ Lân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hữu Hải**

2. Ông **Nguyễn Quốc Khánh**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Thống Nhất

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: **Bà
Trần Thủy Hải** - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 07 năm 2018 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện
Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
36/2018/HSST ngày 12 tháng 06 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
37/2018/HSST ngày 15 tháng 06 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số:
12/2018/HSST ngày 26/6/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** (Tên gọi khác: **Cu B**) - sinh ngày: 22/02/1992 tại
Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân
số: 272124332, cấp ngày 04/04/2007, nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp:
Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc
tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1955 và bà: Bùi Thị Hồng P,
sinh năm: 1957 (đã chết); tiền án: Ngày 11/09/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T,
tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích” tại bản án
số 66/2012/HSST, chấp hành xong ngày 31/08/2015; tiền sự: không. Hiện bị cáo bị
tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 27/03/2018.
(có mặt)

** Người bị hại:*

1. Anh **Lê Văn L** **sinh năm: 1985**

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh **Lê Văn V** **sinh năm: 1983**

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Đình T** **sinh năm: 1993**

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Đình L** **sinh năm: 1995**

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 05/02/2016, anh Lê Văn V, sinh năm 1983 cùng em trai là Lê Văn L, sinh năm 1985 ngụ tại Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai đến chơi nhà ông Mai Văn C, sinh năm 1956 (là hàng xóm của anh V và anh L). Thời điểm này, nhà ông Mai Văn C đang tổ chức ăn nhậu gồm có ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; Nguyễn Đình T, sinh năm 1993; Lê Văn H, sinh năm 1966; Mai Văn C, sinh năm 1970 cùng trú tại ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Do có mâu thuẫn từ trước đó với anh Lê Văn V nên khi nhìn thấy anh V và anh L đến, Nguyễn Văn Thủy đã có lời lẽ chửi bới, xúc phạm đối với anh V, dẫn đến hai bên đã xảy ra cãi vã, xô xát với nhau. Được mọi người can ngăn nên mọi chuyện chấm dứt, anh V và anh L ra về. Trong quá trình can ngăn thì Nguyễn Đình T bị anh V quơ tay đập trúng vào mặt T.

Bực tức trước việc bị anh V đánh vào mặt, Nguyễn Đình T sử dụng điện thoại di động sim số 01659193171 gọi qua sim số 0924020834 cho em trai tên là Nguyễn Đình L nói chuyện bị đánh và kêu lên giúp đỡ. Sau khi nhận được điện thoại của T, Lê Văn L mang theo 02 con dao tự chế (01 con dao dài 63cm, bản dao rộng 08cm và 01 con dao dài 70cm, bản dao rộng 06cm) điều khiển xe mô tô (chưa xác định được biển số) chở Lộc đến nhà ông Mai Văn C.

Nguyễn Đình T sau khi đã gọi điện thoại cho em trai là Nguyễn Đình L thì đi bộ lên nhà anh V và anh L. Khi thấy anh Lê Văn L đang ngồi trước cổng nhà, T xông vào dùng chân đạp anh L, bất ngờ bị đánh nên anh L bỏ chạy vào nhà và tri hô. Nghe tiếng tri hô của em trai mình, anh Lê Văn V từ trong nhà chạy ra và xông vào đánh nhau với T, T bỏ chạy đến trước sân nhà ông Phạm Công P thì bị anh V đuổi kịp, đạp trúng người làm T ngã sấp xuống đất. Lúc này V cầm 01 cục đá kích thước khoảng 10cm x 15cm xông đến đập trúng đầu của T.

Khi thấy anh V đánh T, ông Nguyễn Văn Thủy tri hô, kêu gọi: “đánh chết mẹ anh em nó đi”. Nghe tiếng tri hô, ông Lê Văn H và anh Mai Văn C từ phía nhà ông Hai C chạy lên, ông H và ông T xông vào dùng tay đánh anh V, anh V nhặt 01 cục đá xông vào đập 01 cái trúng bả vai phải của ông Hùng, thấy vậy anh C xông vào dùng tay đánh trúng cánh tay đang cầm cục đá của anh V làm rớt cục đá xuống đất.

Tiếp đó, T, ông T và ông H đuổi đánh anh V tới trước nhà ông Phạm Công P. Anh V quay lại đâm vào mặt T làm T ngã xuống đất. T nhặt được một khúc củi (dài khoảng 01m, bản rộng 8 cm) tại đồng củi trong sân nhà ông Phụng đập trúng đùi anh V. Bị nhiều đối tượng xông vào đánh mình, V tiếp tục bỏ chạy đến cuối sân nhà ông

Phụng, bị dồn vào trong góc tường nhà, vấp bậc thêm ngã xuống đất. T chạy tới từ phía sau, cầm cây gỗ trên tay phải vung lên cao vụt xuống nhiều cái trúng lưng, tay trái và mặt của anh Lê Văn V gây thương tích, làm anh V ngất tại chỗ.

Thấy anh trai mình bị đánh, Lê Văn L cầm 01 con dao thái thịt (dài khoảng 30cm, bản rộng 05cm) từ trong nhà chạy ra. Cùng lúc này, Nguyễn Đình L điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở theo Nguyễn Văn L đi đến. Thấy anh L cầm dao, Nguyễn Đình L và Nguyễn Văn L mỗi người cầm 01 con dao tự chế xông vào chém anh Lê Văn L, nhát dao của Lộc chém trúng cẳng tay phải của anh L gây thương tích. Sau đó các đối tượng bỏ đi, anh V và anh L được mọi người đưa đi cấp cứu.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0163/GĐPY/2016 ngày 02 tháng 3 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận về thương tích của anh Lê Văn L: Tổn thương gãy 1/3 dưới xương trụ phải đã mổ kết hợp xương, hiện can tốt, trục thẳng, Tổn thương đứt gân duỗi cổ tay trụ, hạn chế vận động cổ tay phải; Vết thương phần mềm cẳng tay phải để lại sẹo kích thước 14,5x0,3cm; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0171/GĐPY/2016 ngày 02/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận về thương tích của anh Lê Văn V: Vết thương gò má phải để lại sẹo kích thước 1,5x0,3cm, sẹo xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ; Vết thương đỉnh phải để lại sẹo kích thước 01x0,5cm, vết thương đỉnh cằm để lại sẹo kích thước 1,5x0,2cm, vết thương vành tai trái để lại sẹo kích thước 2,5x0,3cm, vết thương sau vành tai trái để lại sẹo kích thước 2,5x0,2cm; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14% (bút lục số: 39-41).

Ngày 21/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình L và Nguyễn Văn L. Hành vi phạm tội của Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình L đã bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử tại Bản án số 76/2016/HSST ngày 31/10/2016. Riêng Nguyễn Văn L sau khi phạm tội đã bỏ trốn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất quyết định truy nã. Đến ngày 27/3/2018, Nguyễn Văn L đã đến Công an huyện Thống Nhất đầu thú..

Bản cáo trạng số 38/CT.VKS-HS ngày 12-06-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã thu giữ: 02 con dao tự chế (01 con dao dài 63cm, bản dao rộng 08cm và 01 con dao dài 70cm, bản dao rộng

06cm), 01 con dao thái thịt (dài 25cm, bản dao rộng 5cm), 01 khúc cây gỗ dẹp (dài 1m, bản rộng 8cm) là hung khí các bị cáo và các đối tượng đã sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đã bị tịch thu tiêu hủy tại bản án số 76/2016/HSST ngày 31/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Xe mô tô biển số 60V5-9852 là phương tiện bị cáo Nguyễn Đình L điều khiển chở Nguyễn Văn L đi thực hiện hành vi phạm tội. Chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1988 (trú tại: ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) là anh trai của Nguyễn Văn L. Anh T không biết Nguyễn Văn L lấy xe sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất không thu giữ xe mô tô này.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét giải quyết tại bản án số: 76/2016/HSST, anh L Không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã biết lỗi. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng số 38/CT.VKS-HS ngày 12/06/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/02/2016 tại ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn L và đồng phạm đã có hành vi dùng cây, dao mã tấu tự chế đánh chém, gây thương tích cho anh Lê Văn V 14% và anh Lê Văn L 15% tạm thời. Hành vi của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 nhưng thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015 theo Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại sức khỏe người bị hại trái pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất, tinh thần người bị hại. Mặc dù tỷ lệ thương tích của người bị hại dưới 30% nhưng bị cáo có sử dụng cây và dao mã tấu tự chế là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho 02 người nên hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nguyên nhân xảy ra vụ án xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt giữa anh L và Nguyễn Đình T khi được Lê rủ đi đánh nhau, bị cáo đã sử dụng dao

mã tấu tự chế là hung khí nguy hiểm dễ gây thương tích cho người bị hại thể hiện bản tính hung hăng, coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Cần có mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 11/09/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 66/2012/HSST, chấp hành xong ngày 31/08/2015. Ngày 05/02/2016, bị cáo tiếp tục có hành vi “cố ý gây thương tích” là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bỏ trốn đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã buộc Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình L bồi thường cho người bị hại tại bản án số 76/2016/HSST nên không xem xét trong bản án này. Bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ hoàn lại một phần tiền bồi thường thiệt hại cho anh T, anh Lê khi có yêu cầu bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 76/2016/HSST ngày 31/10/2016 nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Cu B) phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27/03/2018.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ hoàn lại một phần tiền bồi thường cho anh T, anh L khi có yêu cầu bằng vụ án dân sự khác.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm..

Báo cho bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Lưu Hồ Lân